

Thach-Sanh Lý-Thông / Trad.
par Khâu Võ Nghi

1. Thach-Sanh Lý-Thông / Trad. par Khâu Võ Nghi. 1933.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».

- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.

- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter utilisation.commerciale@bnf.fr.

80 Pièces
INDO-CHINOIS

2297

thứ nhứt

THƠ

DE POT LEGAL
INDOCHINE

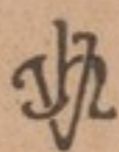
N^o 18689

Mỗi cuốn 0\$30

石生李聰書

Thạch-Sanh Lý-Thông

CHÉP RA QUỐC-NGŨ
KHẨU - VỎ - NGHI



NGƯỜI XUẤT BẢN
NGUYỄN-QUỚI-LOAN

TOUS DROITS RÉSERVÉS

Bốn hiệu chỉ mướn một mình Nhà-In Xưa-Nay in mà thôi.



Cuốn gian không có con "dấu nổi" của Nhà-In Xưa-Nay.

Đầu Chấn Sanh xách về kêu,
Mẹ con điên vía phách tiêu gan mòn,
Rằng: «Nó đã chết trên non,
Cho nên đêm vắng hiện hồn nhác ta!»

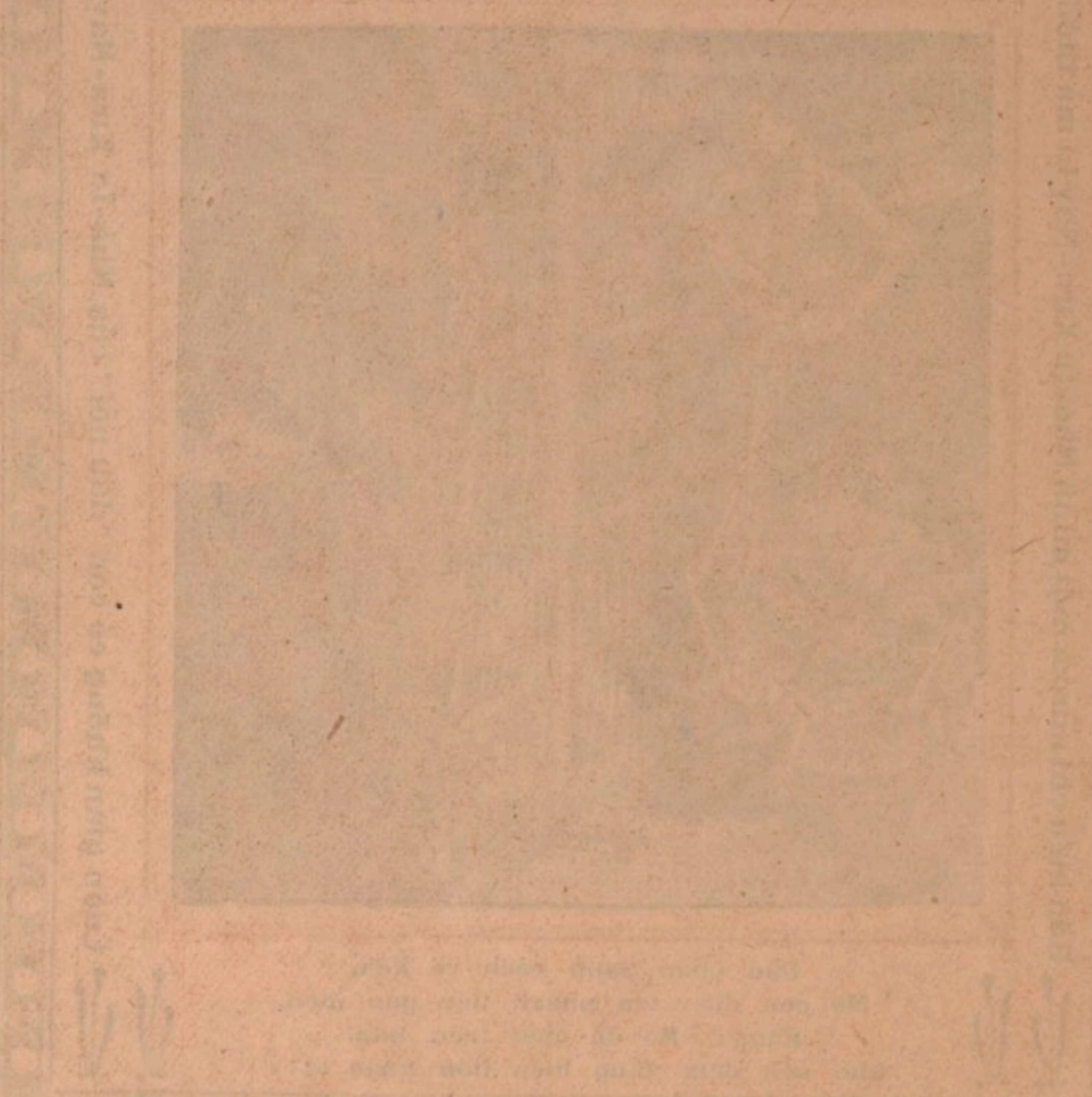
In tại Nhà In Xưa Nay, Nguyễn-hào-Vinh, 60-62, Bd. Bonard, Saigon.

THE UNIVERSITY OF CHICAGO LIBRARY

THE UNIVERSITY OF CHICAGO LIBRARY

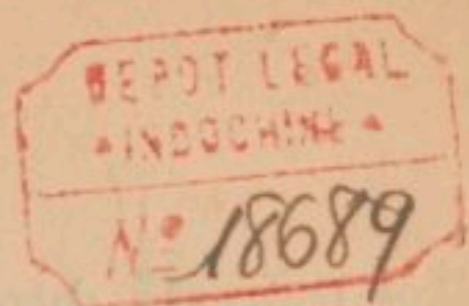
1890-1891

THE UNIVERSITY OF CHICAGO LIBRARY



THE UNIVERSITY OF CHICAGO LIBRARY

THE UNIVERSITY OF CHICAGO LIBRARY



— THO —

THẠCH-SANH LÝ-THÔNG

Xét suy thế sự nực cười, Dề nào dò thấu lòng người thế gian,
Nhơn tình rất rối khó tàng, Trớ trêu nhiều nỗi nghĩ càng xót đau,
Chỉ ham quyền quí là dầu, Gây nên lắm lúc giết nhau tranh giành,
Mỗi phú quí, bả lợi danh, Vì tiền vì bạc ai đành nhường ai!
Bao nhiêu cảnh tượng đặng cay, Nguyên nhơn cũng bởi chữ tài mà ra.
Trời Nam mưa thuận gió hòa, Lặng tâm kinh ngạc nhà nhà bình-an,
Có người ở quận Nam-Giang, Chuyên nghề đốn củi lâm-san ra vào:
Ông bà đầu bạc niên cao, Nam nhi chẳng có ngày sau nổi dòng.
Lão tiều tuổi sáu mươi đông, Tên là Thạch-Ngỏi vẹn lòng trung lương,
Vợ nhà vốn thật họ Dương, Bấy lâu kết nghĩa tào-khương trọn tình.
Tuy là túng rỗi gia-đình, Thanh bần chí quyết giữ mình chẳng phai.
Ông bà vang vái hằng ngày, Hương xông trầm đốt ăn chay thiện lòng,
Nguyện cầu trời nhỏ phước hồng, Kẻo mà tuyệt tự thương dòng Thạch gia.
Có dư chút đỉnh trong nhà, Đem ra bố thí gần xa kẻ hàn.
Chuyên lo bố đức thi ân, Láng giềng yêu mến nhơn dân kính vì.
Tu kiêu bồi lộ nhiều khi, Lắm phen giúp kẻ hàng-vi lỡ đường.
Ngọc-Hoàng giá ngự tòa-chương, Phán rằng sao có mùi hương ngạt ngào,
Lời vàng liền hỏi giữa trào, Thế gian ắt có người nào nguyện chi?
Nam-Tào dưới điện vọi quí, Tàu cùng Ngọc-Đế tường tri đuôi đầu:
«Trần-gian họ Thạch khẩn cầu, Ăn chay năm đất đã lâu ngày rồi,
Vợ chồng thân phận cục côi, Bởi không con cháu nối đời hậu lai,
Thạch-gia lương thiện chánh ngay, Chẳng đều tà vạy xưa nay dạ thành.»
Ngọc-Hoàng nghe rõ ngọn ngành, Thương thay Thạch-Ngỏi tâm lạnh lắm thay.
Lịnh đòi Thái-tử vào ngai, Truyền rằng: «Con xuống đầu thai hồng-trần,
Tuy là gia thế cơ bần, Giàu lòng nhơn đức vẹn phần thiện lương,
Đáng nơi con trẻ dựa nương, Sau này cũng đặng trào đường thế ngôi.
Đến khi kiếp đọa mắng đời, Cha sai sứ rước phẫn hồi thượng thiên.
Ấu thơ nương chốn lâm tuyền, Hết cơn hoạn-nạn đặng quyền ngôi cao.
Mười hai bà mẹ cho mau, Tiên-dồng, ngọc-nữ trước sau đưa người.»
Thái-tử dạ những ngậm-ngùi, Lạy từ bệ ngọc sọt sùi thiết-tha.
Đêm thanh rạng vẽ Ngân-Hà, Tường-vân nương gót canh ba hạ trần.
Phép trời mầu nhiệm muôn phần, Nhơn-gian mắt tặc ai tăng thấu tri.
Dương-Bà giắt diệp đàng khi, Thấy trời nửa mặt tức-thì rớt ngay,
Giựt mình kinh hải lắm thay, Dữ lạnh nào rõ diềm này phẫn minh,
Kêu chồng tỏ lại sự tình: «Tôi sao mỗi mết như hình thọ thai,

Tâm thần dả dượi lảm thay, Thèm chua thèm chát, thèm cay lạ lùng.»

Ông nghe chi xiết nỗi mừng, Cũi than tiêu nghệ phèn gừng sấm xong,
Trong cho thu mảng đến đông, Mỗi chờ nữ nhụy khai bông cho tàng.
Bốn mùa xuân đến hè sang, Ba lần cúc nữ mà nàng diềm-nhiên,
Vợ chồng chi xiết thăm phiến, Tưởng là làm phước được duyên tốt lành,
Nào hay quả báo trời dành, Oan gia đeo đuổi dành rành còn chi!
Cớ nào thai nghén dị kỳ, Cớ nào huê đã quá thì chưa khai?

Thạch-Ông sâu thăm ai hoài, Khiến nên vàng-vỏ ốm gầy thê lương,
Biết gần đôi ngả Sâm Thương, Trối cùng Dương-thị lụy tuông đôi hàng:
«Từ đây u hiễn hai phang, Cây ai đùm bọc cho nàng hôm mai....?»
...Nghẹn ngan lụy ngọc chảy dài, Hồn đà theo gió dạ dài nào-nương.
Nhìn chồng Dương-thị đoạn trường, Ôm thây than khóc trăm đường đắng cay:
«Bao đành ông bỏ tôi đây, Huê khai nhụy nữ đến ngày ai nuôi?
Nhà thi nghèo khó vô hồi, Lấy chi tổng tán cho rồi thân ông?
Làm sao trọn chữ vợ chồng, Tiền thì một chữ một đồng cũng không.»

Xóm giếng hay rỏ động lòng, Xúm nhau hang hõn đục trong hảng tường,
Ai nghe mà chẳng lòng thương, Kể công người của giúp đường tổng chung.
Hàng vi đau đớn tâm trung, Ngọn rao đưa mũi tạm dùng quấy đơm,
Lưng vơi đĩa ốc bác cơm, Hiễn linh xinh chứng thảo thơm tất thành.

Đèn tàn đối với trăng thanh, Đêm khuya hiu-quạnh quả đành ngán thay:
Sáu mươi hai tuổi cần thai, Ba năm mang nặng đeo-đai rất chầy,
Lần thêm chín tháng mười ngày, Bồng nhiên sấm chớp rền tai vang trời,
Sổ lòng nam-tử liền ngời, Mây tầm mắt phụng mặt thời đẹp thay.
Thạch-Bà bèn ằm trong tay, Xót thương bấy trẻ gặp ngày gian nan,
Chồng thời sớm tách tuổi vàng, Thăm thay trẻ đại rõ ràng chẳng cha.
Sơ sai trả lễ Mụ-bà, Chứng minh tên trẻ đặt là Thạch-Sanh.
An bề nương náo lều tranh, Dưỡng nuôi con đại rách lành cúc coi.

Thạch-Sanh đã bảy tuổi rồi, Thở-than cùng mẹ khúc nói thốt lời:
«Sao mẹ con ta ở đời, Lâu nay chẳng thấy cha tôi lần nào?»
Mụ bèn tỏ lại âm hao, Nửa chừng đã mất còn đâu đến giờ.
Thạch-Sanh thấu rõ tri cơ, Động lòng đau xót trẻ thơ ai hoài,
Nảo nề tắc dạ đắng cay, Ôm mẹ khóc lóc kể bày thiết tha,
Tủi thân vô phước mất cha, Chịu phần coi cúc xót xa lòng này.

Bảy mươi đến số nào hay, Mắt nhìn lơ lảo chơn tay biển dưng,
Thạch-Sanh thương mẹ vô cùng, Đổ nung giọt lệ rưng rưng chảy dài.
Dương-thị nhìn trẻ thăm thay, Đoanh trông hồn xuống Diềm-đài thương ôi!
Khóc than thăm thiết vô hồi: «Mẹ ôi, mẹ nở bỏ tôi đành nào?»
Tổng chung quang quách lấy đâu, Lấy chi đơm quấy lo sầu xót xa.
Một mình làm lễ bó ma, Tụng kinh gõ mõ chũ-gia một mình.
Khóc than chẳng xiết sự tình, Vái cho hồn mẹ siêu linh Yên-Hà,

Đem mẹ chôn kích mã cha, Từ đây hieu-quạnh thân ra cơ bản,

Lều tranh che giữ mồ phần, Bữa rao bữa cháu đèn ân cao dày.

Chỉ còn một búa cầm tay, Cùng manh khố vải hằng ngày che thân,

Rừng đông đốn củi trợ bản, Ấc vàng chen lạng lui chân trở về,

Tấm thân vất vả trăm bề, Bữa no bữa đói thắm thê thay là.

Lần tay tuổi đã mười ba, Cam đành đốt nát thảng qua năm chầy.

Ngọc-Hoàng thấu rõ thương thay, Chỉ truyền tiên-lão xuống ngay phàm trần,

Dạy chàng võ nghệ ân-cần, Truyền cho đủ món phép thần huyền công.

Tiên ông tuân chỉ nương phong, Giã từ ngọc-điện thẳng xông xuống phàm,

Cội gia tiên trưởng già năm, Thạch-Sanh đốn củi xâm-xâm đường dài,

Thấy người trắng bạc râu mày, Chắp tay hang-hỏi sao ngài năm đây?

Tiên ông nghe hỏi tỏ bày : « Ta tiềm đệ-tử truyền lai phép màu,

Ba ngàn thế-giới trong bầu, Nếu ai học đặng công-hầu trong tay.»

Thạch-Sanh linh tánh lạy dài : « Chí lâm muốn học sau này lập thân,

Ngạc vi nghèo khổ cơ-bản, Cố-công xin chịu cam phần khiến sai,

Một bên hầu hạ hôm mai, Mong nhờ dạy bảo nên tài có khi.»

Tiên ông thâu nạp tức-thì, Huyền cơ diệu phép cấp kỳ truyền cho,

Thạch-Sanh dốc chí chuyên lo, Nửa ngày học tập dám so sức thầy.

Tiên ông hĩ hả cười dài : « Con đà lão luyện thử tài dỡ hay,

Ông ngồi xếp về khoanh tay, Nếu con bắt đặng quã tài thần thông.»

Thạch-Sanh đặt gối thưa ông : « Xin thương cho trẻ thử ông phép màu.»

Huyền-công biến hóa lạ sao, Dời năm hòn núi đã rào xung quanh,

Hóa hình cỗ quái vút nanh, Biến ra muôn tướng mặt xanh áp vào.

Búa riều gươm giáo chùy đao, Tiên ông hóa lửa ào-ào cháy tan.

Thạch-Sanh bữa lưới tứ giảng, Ngỡ là bắt đặng thầy ăn cuộc này!

Tiên ông thần chú niệm ngay, Hóa ong vò-vẽ chung rày lưới thưa.

Thạch-Sanh hóa lửa đốt đũa, Tiên ông hóa gió biến mưa tắc liền.

Thạch-Sanh tuy giỏi phải kiên, Thế nào tranh thắng thiên tiên phép màu.

Sư rằng : « Rán học cho lâu, Bao nhiêu phép ấy công hầu nhượng ai?

Giữ niềm trung chánh thảo ngay, Dương trần con ở Bồng-lai thầy về.»

Thạch-Sanh lụy nhỏ dầm-dề, Lạy đưa sư-phụ thắm thê thay là.

Quần bao thổ lạng ác tà, Đốn củi đổi gạo phòng mà nuôi thân,

Giữa đường gặp gã thanh-tân, Gánh rượu đi bán nghĩ chân chốn này,

Thấy người rách rưới thương thay, Động lòng hang hỏi xưa-nay sự tình.

Thạch-Sanh phân rõ sự mình, Hỏi thăm gả nợ đặng trình đi đâu?

Chàng kia phân lại đuôi đầu : « Lý-Thông danh tánh nhà hầu gần đây,

Mẹ con hãm-hút thảng ngày, Chuyên nghề bán rượu là bài độ thân.

Đói ta cũng nghĩa thôn lân, Muốn sao đây đó đặng phần đệ-huynh,

Tôi thời chỉ có một mình, Mẹ tôi già cả gia-đình không ai,

Kết tình bậu bạn cả hai, Phòng khi mưa nắng hôm mai cậy nhờ.»

Thạch-Sanh nghe nói còn ngờ, E nay gấn bó bợ-thờ buổi sau.
Lý-Thông nghe rõ ghen-ngào: « Em còn nghi ngại lẽ nào chưa tin,
Nếu như ái-ngại chơn tình, Đồi tả thích huyết bạch minh tất lòng.»
Thề rằng: “ Thạch-Sanh Lý-Thông, Kết niềm huynh-đệ dữ đồng tử-sanh,
Giữa trời nguyên một dạ thành, Ai dẫu bội-bạc cao xanh phạt đày,
Chúng cùng thiên-địa cao dày, Thỉ chung như nhứt từ dây đến cùng.”

Thề xong huynh-đệ dờ chừn, Dẫn nhau trở lại gia-trung tức-thì.
Thạch-Sanh lòng vẫn ngại nghi, Đến gần cửa ngõ chàng thì không vô:
« Anh vào thưa lại căng do, Trông ơn lệnh mẹ có cho sẽ vào.»

Nghi-Dung chưa rõ âm-hao, Thông thưa cùng mẹ đười đầu phân minh:
« Đang khi con trẻ đặng trình, Gặp chàng niên thiếu xem hình thiện-lương.
Thấy chàng con động lòng thương, Kết làm huynh-đệ giữa đường thệ đoan:
Thân người rách rưới cơ hàn, Hằng ngày đốn củi lâm-san nuôi mình,
Xin mẹ thương xót chút tình, Nuôi chàng làm nghĩa minh-linh buổi này.»

Nghi-Dung nghe rõ mừng thay, Rằng: « Con ra dẫn vô đây xem nào !»
Thạch-Sanh nổi gót bước vào, Nghi-Dung hang hỏi trước sau sự tình.
Thạch-Sanh lời thật phân rành: « Mẹ cha sớm khuất một mình gian-nan,
Bấy lâu nhiều nỗi đoạn tràng, Bữa no bữa đói lại càng thăm thương;
Xin cho trẻ đặng dựa nương, Chung cùng giúp đỡ gia đường hôm mai.»

Thạch-Sanh an phận từ đây, Bớt lo những nỗi chua cay khổ cùng,
Thường ngày đốn củi trong rừng, Đem đi đổi gạo liệu dùng nuôi thân,
Gia-đình đang lúc cơ bần, Lo phương giúp đỡ há cần khổ lao.

Ngày giờ thắm thoát qua mau, Thạch-Sanh nương dựa tình hầu bảy trắng.
Phút dẫu có lệnh trào dâng: “ Đến phiên họ Lý nạp Chấn năm nay,
Lệnh kỳ chẳng quá ba ngày, Miếu-trung phải đến nạp thầy cho Chấn !”
Bản rao khắp hết xóm làng, Cái lệnh Thánh-Hoàng tru lục toàn gia.

Nghi-Dung tin nọ nghe qua, Vật mình than khóc thiết tha vô cùng,
Thoạt nghe kinh khũng hải hùng, Ai xuôi đang kiết hóa hung thể này?
Lý-Thông bán rượu chưa hay, Về nhà thấy mẹ ai hoài lụy rơi,
Dữ lành nào rõ khúc nôi, Hỏi thăm từ-mẫu phân lời con nghe.

Nghi-Dung nào ngót thắm thê: « Con ôi! Họa lớn khó bề tồn sanh!
Lệnh vua truyền khắp thị-thành, Năm nay họ Lý thân đành nạp Tinh.»

Lý-Thông thất phách hồn kinh, Thưa rằng: « Chết sống phận mình quản bao,
Thương mẹ đầu bạc tuổi cao, Sớm trưa nào biết ai đâu cậy nhờ?
Con đã tình đặng mưu cơ, Gạt chàng họ Thạch thế cho mạng mình,
Dụ nó lên miếu Chấn-Tinh, Đừng cho nó hản chơn tình việc ni.
Nó dẫu có thọ hiểm nguy, Mẹ con cùng quấy thường khi cho chàng,
Tấm thân coi cục cơ hàn, Dầu cho nó thác cũng an tắc lòng.»

Nghi-Dung nghe rõ đục trong, Rằng: « Làm như vậy mẹ không đẹp tình,
Bấy lâu nó ở cùng mình, Chẳng sanh có dưỡng, dưỡng sanh đồng phần;

Minh làm những chuyện bất nhân, Đất trời thần thánh ở gần chẳng xa!

Xưa nay trong cõi người ta, Hại hơn hơn hại thật là chẳng sai.»

Đêm ngày bức rức ai hoài, Lý-Thông thưa mẹ ngày mai đến kỳ :

« Sự bất đắc dĩ phải tùy, Xin mẹ an dạ để thì mặc con.»

Thạch-Sanh đốn củi trên non, Đến chiều đầy gánh mau chơn về nhà.

Nghi-Dung vội vã bước ra, Mừng con đốn củi đàng xa mới về.

Thịt gà cơm nếp ê hề, Lý-Thông giả dạng mọi bề phân qua :

« Hôm nay là bữa giỗ cha, Em chẳng ở nhà nên để giành đây !»

Thạch-Sanh cảm cảnh lắm thay, Gian ngay nào biết bụng ai mà phòng.

Lý-Thông tỏ nỗi đục trong : « Hơn vì có lệnh Bệ Rồng truyền ra,

Mai này đến phạt của qua, Lên trên miếu-võ dặng mà sữa sang,

Lệnh vua nghiêm nhắc chỉ trảng, Trề chầy giờ định Thánh-Hoàng chẳng dung.

Anh đặt khạp rượu lở chừng, Nếu đi quá bữa còn dùng dặng chi ?

Vậy em rán giúp việc ni, Mai em đến đó thế kỳ cho anh,

Lên nơi miếu võ non xanh, Đạo chơi tuần vắng chung quanh cho toàn,

Trước thăm ve ngọc chén vàng, Mất còn cho biết rồi toan phản hồi.»

Thạch-Sanh nghe rõ khúc nói, Vưng lời anh dạy tới nơi sơn-dầu,

Nhọc nhẩn đường sá quảng bao, Dậm dài xuống thấp lên cao chập chông,

Trải qua mấy cụm rừng tòng, Khổ nguy chí quyết trọn lòng cùng anh ;

Hai bên rừng rú vắng tanh, Dể ngâm trong bụi trên nhánh chim kêu,

Thật là cảnh vật điều hiêu, Cơm khô đỡ dạ xế chiều tới nơi.

Miếu trung xem xét xong rồi, Chấn-Tinh nghe động đánh hơi ra ngoài,

Hét lên một tiếng rền tai, Nhấn nanh múa vuốt ghê thay yêu Chấn.

Thạch-Sanh xem thấy rõ ràng, Hình thù quái dị lại càng hung-hăng ;

Đủ màu xanh đỏ trắng vàng, Mặt mũi có vằn đôi mắt sáng trưng,

Tóc đỏ nanh bạc lạ lùng, Đốm đen đốm trắng khắp cùng châu thân,

Vóc hình cao lớn muôn phần, Đầu bằng cái thúng tay chân rất dài,

Miệng dường cái chậu chẳng sai, Thật là chẳng rõ là loài thú chi ?

Chấn-Tinh thêm thịt đang khi, Áp đến tức-thì làm dữ ghê thay.

Thạch-Sanh thủ thế ra tài, Búa thần biến hóa chém ngay mình Chấn.

Chấn-Tinh lạnh-lẹ né trảng, Ý mình cao lớn phủ choàn Thạch-Sanh.

Phép tiên ta đã sẵn dành, Trừ mây tuyết giống mới dành lòng ta.

Hôm nay thề quyết chẳng tha, Để mây báo hại trẻ già không an.

Tuy là võ-nghệ vẹn toàn, Chấn-Tinh chẳng nhượng đôi đàng đua tranh !

Đánh thôi náo động non xanh, Đôi bên ai chẳng chịu đành nhượng ai,

Đánh thôi cây ngả đá bay, Tối tâm trời đất long lay núi rừng.

Chấn-Tinh biến phép lạ lùng, Rần rần lửa đỏ khắp cùng bốn phương,

Thạch-Sanh liền hóa mưa tuông, Lửa hồng tặc sạch như thường còn đâu.

Chấn-Tinh hóa phép phi đao, Thạch-Sanh niệm chú liền thâu tức thì,

Hóa lại lưới sắt tứ vi, Chấn đã hết phép lấy chi chống kinh.

Lưới sắt bao chắc Chấn-Tinh, Tay chun trói cứng thân mình nằm ngay.
Phen này Chấn phải bỏ thầy, Còn chi đâu nữa khoe tài hung hăng.
Búa thần chém lấy đầu Chấn, Phép tiên hóa lửa cháy trảng đốt thầy.
Thật là việc cũng lạ thay, Thầy Chấn tiêu mất hóa rày cung tên.
Thạch-Sanh cúi xuống lượm lên: « Trời cho báu vật làm nên chẳng là.
Đầu Chấn ta xách bước ra, Khoét hai con mắt đặng ta đỡ lòng.
Ta thường đốn củi lâm tòng, Để mi phá rối ở trong núi này.
Quê nhà trời bước đi ngay, Kéo đẽ lâu ngày mẹ đợi anh trông.»

Thạch-Sanh tách dậm thẳng xông, Qua khỏi cánh đồng gà gáy canh ba,
Đầu Chấn liện trước sân nhà, Bước vô kêu cửa mau ra coi Chấn.
Mẹ con nghe tiếng rõ ràng, Kinh tâm tán đởm vái vang om sòm,
Rằng: « Nó đã chết trên non, Cho nên đêm vắng hiện hồn nhác ta,
Bởi chơn oan ức thay là, Nên nó thành quỷ thành ma đây rồi!
Vái hồn họ Thạch em ôi, Thương thời phò hộ thác rồi khôn vong,
Anh em nghĩa nợ ghi lòng, Sống sao thác vậy chớ phòng nhác qua,
Mai dùng cơm nếp thịt gà, Giấy tiền vàng bạc anh mà cúng cho.»

Lý-Thông miệng vái nhỏ to, Thạch-Sanh nghe lóng cẳng do đã tàng,
Mới hay anh có lòng gian, Lời nguyện ngày nợ tiêu tan đã rồi!
Anh dầu bội bạc có trời, Thĩ chung ta giữ một lời mà thôi,
Kêu rằng: « Lý-Thông anh ôi, Em đây còn sống anh thời chớ nghi!
Mẹ, anh chớ khá sợ chi, Thấp đèn mở cửa xem thi Chấn-Tinh.»

Mẹ con nghe rõ hắc minh, Mở cửa ra nhìn xem thử là sao?
Đầu Chấn một đống rất cao, Mẹ con thất vía té nhào ngã lạng.

Thạch-Sanh đỡ mẹ kêu rằng: « Mẹ ôi chớ khá sợ Chấn làm chi!»
Lý-Thông thấy rõ việc ni, Trong lòng sanh kế tức thì phân qua:
« Em làm chuyện hại đến qua, Chấn vua nuôi dưỡng em đã giết oan!»
Thạch-Sanh nghe rõ cười khan: « Để mặc anh liệu cho an sự này.»

Lý-Thông sấm sừa chẳng chầy, Đến trào yết Chúa tấu bày phân minh:
« Tội đã chém đặng Chấn-Tinh, Mong nhờ lệnh Thánh trào-dình xét công.»

Lệnh vua phán giữa bệ rồng: « Nếu người tấu dối mạng không vẹn toàn.
Chấn-Tinh tà thuật đa đoan, Quả người trừ đặng trăm ban công hầu.»

Lý-Thông tâu giữa sân châu: « Chấn-Tinh tôi giết dám nào sai ngoa,
Xin cho hai chục quân-gia, Theo tôi khiến lại trào ca vua tướng.»

Quân nhân vâng lệnh lên đường, Theo chàng họ Lý nhắm phương về nhà,
Đòn dầy sấm sấn kia là, Đến sân quân-sĩ xem qua kinh hoàng.

Đầu Chấn to lớn dinh dàng, Khen cho họ Lý đáng tranh anh-hùng,
Quân rằng đầu lớn nặng lung, Xúm khiên không nổi vô cùng đau vai.

Lý-Thông mắng nhiếc la rầy: « Quân bây một lũ bất tài lắm thay!

Đầu Chấn ta xách một tay, Bày hai mươi dứa đau vai nổi gì!»

Quân nhơn rần sức khiến đi, Lý-Thông vào chốn trào nghi tâu rằng:

« Đầu Chưởng nạp trước bệ vàng, Cửu trùng xem thử rõ ràng chẳng sai. »
Đức vua thấy rõ ghê thay, Trăm quan đều thấy khen tài Lý-gia.
Chấn-Tĩnh phép thuật ai qua, Lý-Thông giết đảng thật là đại công.
Khánh-Đế truyền giữa sân rồng, Mỏ vàng đai ngọc liền phong cho chàng.
Tước quờn Đô-Đốc gia ban, Quảng cai năm quận vinh vang vô cùng.
Cấp cho quân-sĩ tùy tùng, Rần rần voi ngựa lầy lừng oai danh.
Đầu Chấn chặt khúc cửa nanh, Từ đây yên ổn dân lành gần xa.

Lý-Thông nay dặng vinh hoa, Quên chàng họ Thạch xưa là bạn thân,
Quên hồi nghèo khó cơ bần, Xuê xang dù lọng há màng đến ai.
Trách người bội bạc lắm thay, Lời thề vắn vắn bên tai vẫn còn!
Nhờ ai mà dặng tước quờn, Sao không tưởng đến nghĩa ơn nhau cùng?

Thạch-Sanh trong dạ nảo-nùng, Con người hữu thi vô chung ai màng,
Mặt ai phú quý cao sang, Cam bề nghèo khó cơ-hàng phận ta.
Đau lòng vội vã đi ra, Đến thăm mã mẹ cùng là mồ cha.

Vát đá dựng vách như nhà, Bốn bề chắc-chắn xem ra như thành.
Hóa ra năm tướng đánh rành, Ngày đêm lo phận giữ canh mã này.
An bề mồ mã đắp xây, Xem qua nhắm lại nơi đây canh nhân,
Quê nhà trở lại cho an, Huyền-công luyện tập hiển vang có ngày,
Quên tình bạc nghĩa mặc ai, Phú cho thiên địa cao dày chứng minh.
Đêm ngày thui thủi một mình, Nghĩ suy thế sự hơn tình chán thay.
Ngậm ngùi thở vắn than dài, Hàng-da nường nào tháng ngày lần qua.

Này đoạn Công-chúa Quỳnh-Nga, Con vua Khánh-Đế rất là đẹp xinh,
Mới mười ba tuổi xuân-xanh, Hình dung yền-điệu dâm kinh Tây-Thi;
Mày tầm mắt phụng phương-phi, Mỏi son má phấn khác gì tiên-nương.
Khánh-Đế phán giữa trào-đường, Phải lo kén chọn tào-khương con mình :
« Sứ thần mau khá thượng trình, Sang qua chư quốc phân minh sự tình,
Ai mà đành dạ con mình, Sẽ đưa Công-chúa bố-kinh gầy dươn. »

Sứ thần lãnh mạng dời chơn, Qua mười tám nước thiết hơn tổ bày.
Định kỳ rày đã đến ngày, Chư bang tựu đến trong ngoài như nêm.
Công-Chúa lâu-hồng đứng trên, Dòm xem khắp hết bốn bên xa gần,
Không ai xứng mặt lương nhân, Trở vào buồn bã trăm phần tư lương.

Khánh-Đế phán giữa trào-đường: « Duyên trời chưa định tào khương kia là.
Chư bang liệt quốc vì ta, Tốn công tốn của đàng xa dặm ngàn,
Lẽ đưa các nước hồi bang, Lương tiền bồi phi tâu thoàn binh gia. »

Các nước từ tạ lui ra, Giã từ Khánh-Chúa về mà quê-hương,
Lệnh vua phán trước tòa chương: « Con ta chẳng đẹp tào-khương châu-trần,
Ấu là lựa chọn con dân, Họa là có kẻ tài thần cùng chẳng? »

Băn rao khắp hết bốn phang, Đến ngày thiên-hạ chạt dặng đến Kinh.
Trời chưa định chủ bố-kinh, Công-Nương chẳng đẹp duyên tình cùng ai.
Lệnh truyền đuổi hết ra ngoài, Chẳng cho nó đến ngọc-dải gần ta.

Chúng dân nghe đuổi chạy ra, Kẻ xô người lấn chạy a ra đồng.
Thấy đều sợ hãi kinh hồn, Kéo nhau mà chạy như tôm bắn lùi,
Cùng nhau chạy đã xa rồi, Rủ nhau đứng lại một hồi nghỉ-ngơi;
Khéo mong những sự bằng trời, Phò-mả mặt người, dân chỉ còn ta!

Buổi ấy có yêu Mãng-xà, Thú này dị tướng quả là Thiên-tinh,
Biến hình xuống chốn Diêm-đình, Đạo chơi cung-điện thỏa tình vào ra,
Thấy chàng Thái-tử nguy nga, Đông-Cung chánh vị vua cha Đồng-Đình;
Mãng-xà có phép biến hình, Bắt chàng Thái-tử Diêm-đình cầm giam.
Diêm-vương sầu thảm thõ than, Vô mưu chẳng biết liệu toan thế nào?

Mãng-xà tà thuật rất cao, Biến ra Bàn-điều đến trao Khánh-vương,
Bay qua liệng lại bốn phương, Đang khi Công-Chúa trong vườn xem hoa,
Đại-bàn đáp xuống là đà, Liền gấp Công-Chúa Quỳnh-Nga bay liền!
Thế-nữ thấy rõ nhân tiên, Thất kinh la khóc vào đèn kêu vang....
Cung-chương kinh hải rộn ràng, Kim tim dáo-dát bất tường hà phang.....?

Hàng-Da dương lúc thừa nhân, Sạch lòng thế-sự mơ-màng bất tri.
Đại-bàn đang lúc cao phi, Thạch-Sanh chợt thấy quái kỳ theo coi:
Chim gì trong cánh gấp ai, Bay đâu mau lẹ như vầy làm chi?
Tên thần liền bắn tức thì, Đại-bàn thọ tiền xiết chi kinh hoàng,
Máu đào nhỏ xuống đầy dàng, Đại-bàn sa xuống vào hang ần hình.

Thạch-Sanh thấy rõ sự tình, Vội-vàng vát đá một mình lấp hang.
Họa bùa ếm trấn bốn phang, Cấp cung trở lại gia-đàng nghỉ an.

Đoạn này nhắc việc trao-đàng, Đức vua mất trẻ thõ-than đêm ngày,
Thương con lụy ngọc chảy dài, Đau lòng xót dạ đắng cay vô ngần,
Liền đòi văn võ trăm quan, Hỏi ai dám lãnh tìm nàng Quỳnh-Nga.
Bà quan vội vả tâu qua: « Đại-bàn dầy thật vốn là Thiên-tinh,
Lý-Thông tài phép trong mình, Xin sai Đô-Đốc thượng trình tìm truy.»
Đức vua truyền lệnh cấp kỳ, Chỉ đòi Đô-Đốc trao nghi ứng hầu.
Lý-Thông bước đến sân chầu, Nghe rõ đuôi đầu chim xót Công-Nương.

Vua rằng: « Trẫm thật vô phương, Xin phiền Đô-Đốc lên đường truy lai,
Công-Nương tìm vắng về đây, Trẫm đưa Đô-Đốc duyên-hải nên cầu.»
Lý-Thông thọ mạng giữa trao, Nửa mừng nửa sợ xôn xao trọng lòng:
“Ta thì tài phép vẫn không, Dịp may mới dặng chức phong công-hầu,
Chuyến này chẳng dễ gì đâu, Bất thành chẳng dặng giao đầu Công-Nương.
Thạch-Sanh tài phép diệu phương, Vốn là bạn cũ thiện-lương vô cùng,
Ấu ta tìm đến gia-trung, Cậy người ra sức anh hùng giúp ta.”

Thạch-Sanh ở tại Hàng-da, Thịnh-linh trông thấy quân gia trước nhà,
Vội vàng rảo bước chơn ra, Thấy rõ họ Lý rất là ngại thay;
Lý-Thông giả mặt dối mày, Liền chào hiền đệ lâu nay thế nào?

Thạch-Sanh nghe hỏi ngạc-ngào: “Anh đã chẳng tưởng lời giao cựu nguyên
Nay anh trọng tước cao quyền, Anh đã quên nghĩa bạn hiền thời thời!”

Thông rằng: « Này hỡi em ôi! Xin em chớ giận chuyện rồi bỏ đi, Đa đoan công việc trao-nghi, Cho nên chẳng rảnh đến thì viếng thăm, Phụ nhau ai đó đánh tâm, Chẳng qua cảnh buộc phải cam lỗi nghi, Nghĩa tình huynh đệ cố-tri, Trước anh ở quấy nay thì ăn-năng, Ai dầu lỗi đạo kim-bằng, Thì trời hành phạt mạng căng cho rồi!»

Thạch-Sanh nghe đã cạy lời, Hỏi rằng: « Nay đến tầm tôi chuyện gì? »
Thông rằng: « Anh chẳng dấu chi, Hiện nay Công-chúa trao-nghi lâm nạn, Bị loài yêu-quái “Đại-bàn”, Nó đã bắt mất chẳng tàng nơi đâu? Cậy em ra sức anh-hào, Giúp anh nên việc hồi trao lãnh công.»

Thạch-Sanh suy tính trong lòng: “ Anh dầu ở quấy ta không phai tình, Giúp anh bao quản công-trình, Anh đã cậy đến tôi xin nghe lời.”
Cùng nhau dời gót tức-thời, Thạch-Sanh liền dẫn đến thòi hang sâu:
Bốn bề đá dựng rất cao, Đây hang yêu quái bấy lâu ẩn hình,
Tức-thì truyền lệnh quan binh, Áp nhau phá ồ thiên-tinh Đại-bàn.
Thình lình một tiếng hét vang! Xà-vương đang ở trong hang ra liền,
Chờn vờn làm dữ chẳng kiên, Quan binh thất vía ngã nghiêng chạy dài.
Thạch-Sanh thần tiên bản ngay, Xà-Vương kinh-hải liền quày xuống hang.

Thạch liền kêu Lý phân rằng: « Đề tôi theo xuống trừ an Đại-bàn!»
Đóng-thang đầu đó sẵn sàng, Nối dây thòng xuống rõ ràng là sâu.
Ăn cần căng dạn trước sau: « Anh thòng tôi xuống dặng hầu liệu toan,
Chừng nào thấy động giây thang, Thì anh mau khá lệnh tráng kéo lên.
Anh cùng quân-sĩ ở trên, Rán mà để ý chẳng nên hấn-hờ.»

Dứt lời han thắm lần dò, Đồi bên đen tối phải mò lần đi,
Khi âm lạnh-lẻo xiết chi, Chập chông đá dựng hiểm nguy thay là!
Đi thềm một đôi xa xa, Tôi chỗ ầu trú Mãng-Xà chẳng sai.
Phép tiên biến hóa rất tài, Tàn hình vào thẳng trong dải Xà-vương.

Mãng-Xà vì bị tiền-thương, Cho nên mang bệnh trên giường rên la.
Một bên Công-chúa Quỳnh-Nga, Hầu hạ Mãng-Xà mặt ngọc héo don.
Thạch-Sanh thấy rõ sự duơn, Qua bên cửa tả dưng chơn đứng chờ,
Công-Nương bước đến ơ hờ, Thạch-Sanh đón lại căng do tỏ bày:
« Tôi vưng Lịnh-thánh chỉ sai, Liều thân nên xuống tại đây cứu Bà.»

Công-Nương nghe rõ gần xa: « Cám ơn nghĩa sĩ vì ta nhọc nhằn,
Tánh danh xin khá phân tàng, Nếu mà thoát nạn ơn mang trọn đời.»

Thưa rằng: « Thạch-Sanh là tôi, Kết niềm bằng hữu cùng thời Lý-gia,
Từ khi Bà bị tai ba, Lịnh vua sai Lý tầm Bà bốn phương;
Vua rằng tầm dặng Công-Nương, Sẻ đưa họ Lý tào khương giao hòa.
Tôi nghe lời khẩn Lý-gia, Nên xuống cứu Bà đem lại tòa chương.»
Công-Nương nghe rất thảm thương, Rằng: « Chàng vì thiếp trăm đường gian nan,
Nếu về đến chốn trao đàng, Thiếp quyết cùng chàng kết nghĩa tào khương.»

Nghe đoạn làm phép ần tàn, Lén đưa Công-chúa ra thang cấp kỳ:

Xin Bà lên trước mau đi, Để tôi ở lại trừ thì Xà-Vương.»
Động dấy quân-sĩ dả tường, Xúm nhau lại kéo Công-Nương lên rồi,
Lý-Thông mừng rỡ vô hồi, Xin Bà lên kiệu về thời trao ca.
Việc xong suy nghĩ gần xa : “ Phải trừ họ Thạch thì là mới an,
Kéo nó về đến trao đảng, Khai ra đồ bề Thánh-hoàng chẳng dung !”

Lý-Thông độc ác vô cùng, Âm hại anh-hùng quên nghĩa chi lang !
Truyền quân vát đá lấp hang, Kéo mà Bàn-điều báo oan có ngày,
Nó thì tà phép đại-tài, Nếu không trừ tuyệt khó thay cho mình !

An bài trở lại trao-đình, Mặc ai nguy hiểm tử-sinh chẳng cần !
Công-Nương nay dặng an phần, Xét ra biết kẻ gian-thần giận thay !
Đuôi đầu chưa kịp tỏ bày, Thành-linh á-khâu đêm ngày thăm thê,
Khánh-Vương buồn thăm ủ-ê, Ngự-y đòi tôi lo bề thuốc thang.

Thạch-Sanh có sự nào tàng, Trở vào giết thác Đại-bàn đã an,
Lầu đài hóa phép phá tan, Xong xuôi trở lại miệng hang tức-thì.
Miệng hang đã lấp còn chi ! Bây giờ họ Thạch mới tri như tình :
“ Lý-Thông quyết ý hại mình, Lòng sâu chừng có thánh-linh thấu tường,
Nghĩ đời thật đáng là buồn, Lấy ơn làm oán dễ thường mấy ai !”
Buồn tình nghĩ việc lâu dài, Rằng : « Ta ở lại chốn này cũng an,
Hơi đâu mỗi miệng thở than, Đạo xem phong cảnh dưới hang cho tàng !»
Dứt lời ra tuốt sau hang, Thấy một củ sắt rỏ ràng chẳng sai.
Trong thì lại có nhất ai, Chàng liền bước đến hỏi ngay đuôi đầu.
Hỏi rằng : « Người ở nơi đâu, Như sao bị nhất lễ nào xin phân ?»

Thưa rằng : « Tôi vốn thiện-nhân, Con vua Giải-dưới trăm phần gian-nan,
Cũng vì ác thú Đại-bàn, Bắt tôi nó nhất dưới hang bấy chầy.»

Thạch-Sanh nghe rõ thương thay, Vái cùng trời đất ra tay cứu người !
Tên thần bắn củ tức thời, Củ đồng tan nát mà người tự-nhiên !
Thái-tử mừng rỡ chào liền : « Ôn này rất trọng tôi nguyên ghi xương,
Theo tôi về chốn Diêm-đường, Bạc vàng tôi sẽ liệu phương dền bồi.»

Thạch-Sanh bèn mới bày lời : « Có chi ơn nghĩa xin người an tâm,
Diêm-đình cũng muốn viếng thăm, Dặng cho thấu rõ cõi âm thế nào ?»

Thái-tử mừng rỡ xiết bao, Liền dẫn họ Thạch về trao vua cha.
Nửa giờ tới điện Diêm-la, Thái-tử đi thẳng vào tòa vua cha,
Diêm vương nhớ trẻ thiết-tha, Bấy lâu bật tỉnh rất là thăm-thê,
Thành-linh ái-tử đã về, Diêm-vương trông thấy trăm bề toại vui.
Ôm con than-thở ngậm-ngùi, Đòi hàng lụy ngọc sứt-sùi nhỏ tuông,
Trông là Nam Bắc đôi phương, Ngày nay sum hiệp một đường rất may !

Thái-tử tỏ lại vẫn dài : « Nhờ ơn họ Thạch ra tài cứu con,
Người còn ở trước ngo-môn, Xin cha định liệu dền ơn cho chàng.»

Diêm-vương rước Thạch vội-vàng, Rằng : « Nhờ sức đó Tử-Hoàng dặng an,
Vàng ròng trăm lượng xin ban, Gọi là đáp nghĩa xin chàng khá thâu.»

Thái-tử vội-vã quì tâu : « Ơn người nghĩ lại cao sâu vô ngàn,
Lẽ nào mà thưởng bạc vàng, E không xứng đáng công chàng hôm nay! »
Vua rằng : « Nhắm lại chốn này, Có chi quý-báu đáp tài ân-nhân? »

Con rằng : « Minh có đờn thần, Thật là báu vật thế trần chẳng hai! »
Diêm-vương nghe trẻ tấu bày, Rằng : « Con tính vậy cha đây vui lòng. »
Sai nội-giám đến tư phòng, Lấy đờn lập tức bệ-rồng đem ra,
Diêm-quân lời mời phân qua : « Đờn này vốn thật là ba đời rồi,
Xưa kia gốc ở trên Trời, Tiếng kêu có một trên đời chẳng hai ;
Rõ-ràng báu-quí lắm thay, Ngàn vàng khó sánh đờn này cho qua.
Ơn người giải nạn con ta, Xin đưa cho đó gọi là đền ơn. »

Thạch-Sanh mừng rỡ lãnh đờn, Giả từ Âm-điện dờn chơn phần hồi,
Dương trần rày đã đến nơi, Hàng-da nương ngụ thanh thoi tháng ngày.

Chấn-Tinh nhắc lại đoạn này, Từ ngày bị Thạch bỏ thầy rùng già,
Hồn oan tức-tối thay là, Làm sao báo hận Thạch-gia bây giờ?
Hồn Chấn theo gió phất-phơ, Nương theo bóng mát quyết chờ báo oan,
Bồng đầu gặp hồn Đại-bản, Cũng là bị Thạch suốt vàng mạng vong.
Hai hồn han-hối đục trong, Thở-than oán hận căm lòng chẳng an,
Luận bàn thiết kế đàng hoàn, Làm sao hại Thạch kẻ chàng ý thay.

Quỳnh-Nga nhắc lại đoạn này, Thương người cứu nạn đêm ngày không an,
Bệnh tình hết sức thuốc thang, Càng ngày càng bệnh lại càng nặng thêm ;
Công-Nương mơ-tưởng ngày đêm : “ Thạch-Sanh ân nọ rất nên cao dày,
Đòi ta chẳng dặng giao tay, Dầu mà có thác thân này cũng yên. ”

Đức-vua hết dạ đồ khuyên, Nhưng cũng chẳng thấy giảm thuyên chút nào!
Thương con buồn thảm âu-sầu, Vái cùng Thiên-Địa bệnh mau dứt lành :
“ Con ta nói dặng đàng rành, Ba năm tha thuế thị-thành gần xa. ”

Lý-Thông buồn-thảm thiết-tha, Công-Nương đang bệnh giao hòa dặng đầu!
Vái cho lành mạnh mau mau, Thì ta mới sớm nên câu vợ chồng.
Chấn-Tinh, Mãng-Xà hai hồn, Bày mưu hại Thạch nguồn-cơn ai tàng?
Lén nhau vào chốn trào-dàng, Vào kho ăn trộm bạc vàng đem đi.
Quân-nhơn đang ngủ hay chi, Hai hồn đánh thức mới tri sự tình.
Hai hồn thượng lộ biến hình, Quân-nhơn tỉnh giấc thất kinh rụn-rời :
Kẻ nào gan lớn bằng trời, Vào đây ăn trộm gấm thoi lạ lùng !
Tri hô phi báo khắp cùng, Làm cho náo động trào trung kinh hoàn.
Hai hồn đã lấy bạc vàng, Biến hình đem bỏ nhà chàng Thạch-Sanh,
Quân-nhơn thấy dấu đàng rành, Thấp đèn kéo thặng ra thành tầm truy,
Cứ theo dấu nọ mà đi, Đến nhà họ Thạch tức-thì chẳng sai.

Thạch-Sanh đang ngủ nào hay, Quân-nhơn la hét phủ vây khắp nhà,
Giật mình họ Thạch bước ra, Hỏi rằng : « Vây bắt nhà ta chuyện gì? »

Quân-nhơn bèn nói tức-thì : « Mi ăn trộm của trào-nghi bạc vàng. »
Thạch-Sanh chơn-giả nào tàng, Quân vào lục xét có tang rõ ràng :

Có hơn mấy chục lượng vàng. Dấu dưới đầu sàng chồ ngủ Thạch-Sanh!
Quân rằng: «Tang có đành-rành, Khả tua bắt nó về thành cho mau.»

Thạch-Sanh bèn tỏ âm-hao: «Thật ta chẳng rõ kẻ nào phao oan,
Nếu bậy chộn-rộn chàng-ràng, Cung thần ta bắt chẳng toàn thầy thi!
Đi thì ta cũng chịu đi, Chẳng cần buộc trời làm chi rộn-ràng.»

Quân nhân nghe nói kinh-hoàng: «Thằng này ỷ sức dọc ngang vô cùng,
Dụ chàng dẫn lại trào trung, Nếu mà làm dữ làm hung sanh rầy!»
Dẫn về nạp trước bệ giai, Khánh-Đế giao lại việc này Lý-Thông.
Đô-Đốc dả thấu đục trong, Lo lo ngại ngại trong lòng chẳng yên,
Truyền bắt họ Thạch giam liền, Sáng ngày tra xét dữ hiền sẻ hay.
Dứt lời trở lại lầu tây, Suy say nghĩ nghĩ khó thay việc này:
«Nếu mình để nó toàn thầy, Thi là bề chuyện ta đây còn gì?
Tuy rằng tình nghĩa cố tri, Lỡ bề ta chẳng cách gì thứ dung,
Chẳng cần có lệnh Cửu-Trùng, Chuyện này ta phải liệu dùng mưu sâu,
Pháp tràng cứ việc chém đầu, Lệnh vua có hỏi sẻ tâu hại gì!
Bụng ta ta biết ai tri, Nếu không mình ắt thọ nguy chẳng chầy.»

Thạch-Sanh trong khám ai hoài, Giận thay Lý-thị lọt phai tất lòng:
«Hai lần ta giúp nên công, Cớ sao chẳng trông lại phòng hại ta?
Những lời thề thốt kia là, Nay sao đành đoạn quên mà nghĩa nhân.
Con người phi nghĩa phi ân, Dầu cho rạng vẻ đai cân ích gì!
Ý mình tước lộc trào nghi, Vội quên những lúc hàng vi cơ bản,
Nhờ ai nay dựng hiền vang, Nhờ ai nay dựng cao sang oai quyền?
Nghĩ suy buồn bã nào yên, Thăm thay cho phận truân chuyên khổn nàn.
Lòng người sâu độc khó tàng, Nghỉ thôi bức rức xoắn xang vô cùng!
Đêm thanh vắng vẻ lạnh lùng, Quạnh hiu ở chốn ngục trung thăm phiền,
Đờn linh bèn lấy khay liền, Họa là giải muộn cho yên tắc lòng.
Lên dây cao thấp đã xong, Đờn nghe rĩ rã ai không chạnh tình?
Cho hay đờn thật báu linh, Đờn kêu quỉ khóc thần kinh rõ ràng:
Đờn kêu tiếng nhạc tiếng khoan, Đờn kêu như thề khóc than đêm trường,
Đờn kêu nhiều lúc đoạn trường, Đờn kêu người khắp bốn phương lụy tràng,
Đờn kêu tích-tịch tồn-tang, Vì ai chém dựng đầu Chấn miều trung?
Đờn kêu trách bậy Lý-Thông, Nỡ quên lời thề đem lòng đổi thay!
Đờn kêu ai bắn chim bay, Đại-Bàn đổ máu chun rày xuống hang?
Đờn kêu tích tịch tồn tang, Ai đem Công-chúa lên thang về Tòa?
Đờn kêu trách kẻ gian-tà, Lấy ân làm oán chịu mà tiếng oan,
Đờn kêu gọi mối tâm can, Hàng-Da nương-náo chịu đảng tai ương!

Công-Chúa ở chốn tòa-chương, Nghe đờn cảm động đêm trường thiết-tha,
Nhớ lời đoạn thề đôi ta, Người đờn chẳng rõ ở xa hay gần?
Bước vào tâu lệnh phụ-thân, Thỉ chung minh bạch tố trần căn nguyên.
Khánh-Vương bước xuống bệ tiền, Mừng thay bệnh trẻ tự-nhiên mạnh lành:

«Ngày nay nói dặng đành rành, Thật là phước đức trời dành sai đâu!
Con tua phân rõ đuôi đầu, Vì sao á-khẩu con mau tỏ bày.
Cớ nào con nói cha hay, Ba bốn năm chầy con chẳng nói ra,
Nay con nghe tiếng đờn ca, Mà con nói dặng phân cha tỏ tường?»

Công-nương qui giữa tòa-chương, Thĩ chung phân tỏ mọi đường giả chơn:
«Bởi con nghe rõ tiếng đờn, Mảng-xà giết dặng công ơn nặng nề,
Xuống hang cứu trẻ đem về, Tồn sanh nhờ gả chẳng hề quên ơn.
Xin cha đòi kẻ khảy đờn, Đặng nhìn có phải người ơn thế nào?»

Lịnh vua bèn phán giữa trao, Đòi người đờn ấy đem vào tòa-chương.
Công-chúa xem thấy tỏ tường, Nhìn đi xem lại người thương hẳn tâng:
«Thân anh ở tại ngục đàng, Nào em có rõ tội oan nổi này?
Bây giờ lại gặp anh đây, Muôn tâu vương-phụ người này xin tha.»

Cửu-Trùng lời mới phán ra: «Thằng đờn mi khá phân qua trăm tâng.»
Thạch-Sanh tâu lịnh Thánh-hoàng: «Chém Chấn ngày nọ rõ ràng công tôi,
Vua phong họ Lý cao ngôi, Quyền cao chức trọng nhờ tôi chém Chấn!
Cùng nhau kết nghĩa kim-bằng, Lý-Thông chẳng nghĩ đạo hăng thì thôi.....
Tấm thân khổ nhọc cúc côi, Hàng-da nương dựa vô hồi tả tôi....
Xế chiều đang lúc ngồi chơi, Thấy con Bàn-điều bay khơi trên trời,
Trong cánh có cặp một người, Cung thần tôi bắn giữa vờn liền sa.
Tôi liền theo dõi bốn ba, Nào dè Bàn-điều nó đã xuống hang!
Vát đá tôi lấp vọi vàng, Trở về liền gặp mặt chàng Lý-Thông,
Đem quân tầm kiếm Tây Đông, Thấy tôi người mới tỏ lòng cùng tôi;
Phân trần cơ sự khúc nói, Công-Chúa mất rồi bị Mảng-Xà vương.
Thấy chàng năng nãi cũng thương, Bảo tôi tầm kiếm Công-Nương đem về.
Vung lời bạn hữu một bề, Vì xưa hai họ có thề cùng nhau,
Tôi liền sắm sửa trước sau, Cùng anh tận lực dắt nhau lên đàng.
Liều mình tôi mới xuống hang, Đưa Bà Công-Chúa lên thang an rồi.
Lý-Thông lòng độc vô hồi, Không thương chẳng xét công tôi nhọc nhằn,
Đành lòng dứt nghĩa kim-bằng, Chàng bèn truyền lịnh lấp hang vọi vàng.
Thật anh họ Lý tà-gian, Hại hơn ích kỹ lòng toan nhiều bề,
Tôi đã chán ngán nảo nề, Còn mong chi dặng trở về thế-gian!
Tôi liền trở lại đáy hang, Thấy củi nhất chàng giải-dưới Đòng-cung.
Tôi liền chấp lấy thần-cung, Ra sức anh-hùng cứu dặng người ngay.
Trở về từ đó đến nay, Hàng-da nương náo tháng ngày thung dung,
Phận tôi nghèo khổ khổ cùng, Tấm lòng nguyện giữ ngay trung là dầu.
Bạc vàng việc đó rõ đâu, Trách ai phao phản bỏ vào nhà tôi,
Tôi chịu oan ức vô hồi, Mong cầu lượng xét lịnh Trời ra ân.»

Thánh-Hoàng nghe rõ lời phân, Suy ra đã hiểu chẳng cần hỏi hang,
Truyền bắt Đò-Đốc vọi vàng: «Con người vô nghĩa Trào-đàng dụng chi!
Tình huynh nghĩa đệ cố tri, Nó còn bội-bạc hưởng gì là ai?»

Thật là gian ác lắm thay, Lòng muông dạ thú giết nay cho rồi!
Bấy lâu trông nó hữu tài, Bây giờ mới rõ con người gian-manh,
Lấy theo phép nước luận hình, Lời thề còn phụ hướng tình chúa tôi.
Vinh hoa quyền quý cao ngời, Rõ ràng mạo nhận của người bấy lâu.
Tước quyền y phục liền thâu, Giam nơi ngục thất sẽ hầu vấn tra,
Bà con thân thích đuổi ra, Tịch biên gia sản về nhà làm dân.»

Chỉ truyền dọn dẹp ân cần, Yến diên thiết đãi trào thần bá quan,
Thạch-Sanh Phò-mã chức ban, Đưa nàng Công-Chúa phụng loan giao hòa,
Lý-Thông tâm tánh gian tà, Giao cho Phò-mã giết tha tự tình.

Phò-mã tâu giữa trào-đình: « Trước sau tôi nguyện giữ gìn thế đoạn,
Xin cho họ Lý mạng toàn, Dầu ai ở bậc Ngọc-Hoàng xét soi.»

Vua tha họ Lý tức thời, Quê nhà trở lại xa nơi trào-đường,
Gặp Trời phong võ bốn phương, Thiên-lôi xuống đánh tan xương tức thì.
Phạt người bạc nghĩa vô nghi, Đặt cho người thế tránh thì gian manh.
Lý-Thông dạ ở chẳng lành, Tội kia trời phạt biến thành ảnh-ương,
Hồn quê đói khát khá thương, Biết đâu nương dựa không phương nuôi mình.

Thạch-Sanh cảm nghĩa đệ huynh, Hương đèn lễ vật giữ gìn lễ xưa,
Kết bè vật thực tống đưa, Xa nơi thôn-lý sớm trưa một mình.

Lại truyền lập miếu cất đình, Xà-Vương cùng với Chấn-tinh phụng thờ,
Kẻ mà hồn phách bơ-vỡ, Không nơi nương dựa thất-thơ xóm làng.
Khuấy phá lê thừ chẳng an, Nền thường cúng tế bốn phang thái bình.

Đoạn này các nước hay tin, Báo thù Công-Chúa chê mình ngày xưa.
Con Vua các nước chẳng vừa, Ngày nay duyên đẹp tình ưa kẻ bần!
Chư Bang mật tin ân cần, Đồng nhau đến đánh trào-thần Khánh-Vương.
Đôngdây voi ngựa bốn phương, Tàu thoàn binh mã chặt đường nghệt song.
Liệt cường kéo đến rất đông, Tướng mạnh binh rông hăng hái trầy sang.

Khánh-Vương ngự tại bệ vàng, Bá quan văn võ trào đảng đều tâu:
« Ngày nay liệt quốc chư hầu, Rửa hận ngày trước thuyền tàu đã sang.»

Đức vua dạ rồi bàng-hoàng, Truyền đòi Phò-mã trào-đảng đến nơi:
« Ngày nay vô số binh trời, Đến đây quyết chi đánh thời nước ta,
Cũng vì duyên nợ gây ra, Chẳng hay Phò-Mã liệu mà làm sao?»

Thạch-Sanh đặt gối liền tâu: « Xin cha an dạ chớ nao tất lòng,
Để con đối-dịch liệu phòng, Cha cứ an nghĩ mình rờng chớ lo.»

Giặc đà vây phủ Thành-Đô, Pháo rền quân ó hét hô ồn ào,
Các quan lo sợ lao xao, Bồng con dân vợ chạy vào chạy ra,
Rập rền khóc kể kêu la, Kiếm đảng mà tránh rất là hải kinh!
Phò-Mã ngồi tĩnh hàm thính, Chờ cho giặc đến gần mình sẽ hay,
Quân reo bốn hướng vang dầy, Thung-dung lên chốn lâu tây xem tường:
 Binh vây đen nghệt bốn phương, Chư-Bang trở hết oai cường đua tranh.

Thạch-Sanh giữ một lòng lạnh, Phân cùng các nước đành-rành hóm ni:

« Nếu mà đây đó chẳng vì, Đánh nhau gẫm chẳng ích chi đâu là,
Mỗi người đều có nước nhà, Khá nên suy cặn xét xa đều này :
Tên thần phép lạ lắm thay, Bắn ra một mũi quân rày còn chi ?
Giặc này nghĩ chẳng đáng gì, Nếu mà đánh đập quân thì thác oan.
Lấy đờn ta khấy cầu an, Nước nào chẳng chịu dầu hàng sẽ hay. »

Đờn Trời mầu nhiệm lắm thay, Tiếng kêu liệt-quốc bỏ tay lai hàng !
Đờn kêu tích-tích tồn tan, Lương dươn tức để chư-bang chớ giành,
Đờn kêu êm thấm dịu thanh, Đờn kêu khắp hết cả thành ai bi.
Đờn kêu tích ác lâm nguy, Duyên tình giai-ngẫu việc ni do Trời,
Khuyên cùng chư quốc theo lời, Hồi binh cố địa vậy thời an thân.
Đờn kêu chớ cậy động quân, Đánh sao cho lại cung thần tên tiên.
Lưỡng hồ tranh đấu chẳng hiền, Đánh nhau thì chẳng dặng yên dân tình.
Đờn kêu khoan nhặt bạch minh, Đờn kêu lãnh lột âm thịnh thâm-trâm,
Đờn kêu chư-vị hồi tâm, Chớ khá lỗi lầm mà phải bỏ thây !
Đánh nhau thì tở xa thầy, Thần không gặp chúa, cha rày lia con !
Đờn kêu nghe rất thon-von, Làm cho các nước lòng son ai hoài,
Nghĩ thâm đờn rất nên tài, Đờn nghe chua xót đắng cay thay là,
Nếu ta cải lệnh chẳng hòa, Đánh thì ắt phải làm ma nước người.

Các nước găm lại nực cười, Đi sáu tháng trời đánh giặc lạ thay !
Tiếng đờn nghe thật là hay, Nhiều người muốn ở lại đây nghe đờn.
Tiếng đờn tỏ rõ thiệt hơn, Khuyên người giặc đác giả chơn cuộc trầu,
Có một viên tướng họ Tần, Mặt xanh tóc đỏ châu thân dị kỳ,
Nhứt như địch vạn ai bi, Sức đà quá mạnh ai thì dám đương.
Xông vào giữa chốn cung chương, Tay cầm búa sắt chẳng nhường sợ chi !
Thấy Phò-Mã thủ đơn-trì, Ròng chầu hồ phục cực-kỳ đoan trang,
Tướng Tần khiếp vía kinh hoàng, Cúi đầu bái tạ vội vàng lui ra.

Các nước than-thở thiết-tha, Xin Phò-Mã thương giúp mà tiền lương.
Thạch ban mỗi nước một lương, Cả thì một lượng nôi thường cỗ ba.

Nước Triệu một tướng nhẩy ra, Minh cao chín trượng tên là Hầu-Đôn,
Tướng này ăn có tiếng đồn, Chư-hầu liệt-quốc hương thôn đều tường,
Lại thêm sức mạnh phi thường, Bước vào giữa chốn trào đường phân qua :
« Chư-ban quân-sĩ hằng hà, Trông mười tám nước quân-gia rất nhiều.
Phò-Mã lương phát bấy nhiêu, Làm sao cho đủ chia đều mà ăn ?
Đường đi xa cách dặm ngàn, Lương ông phát ít vô phang phản hồi,
Xin ông miếng lễ cho tôi, Tôi xin thừa lại đôi lời tường tri :
Lương cho các nước hồi qui, Của đó tướng thì chẳng đủ bụng tôi !

Phò-Mã nghe rõ tức cười : « Dầu bao nhiêu người cũng đủ chẳng không.
Ví dầu đó chẳng tin lòng, Mau mời các nước hội-đồng giữa đây,
Làm tờ thị chứng việc này, Người nổi ăn hết ta đây nhường quyền,
Mọi đều ta để tự nhiên, Giao cho thành quách ta liền ra không. »

Hầu-đôn nghe rõ mừng lòng, Cam đoan làm giữa sân rồng dả an.
Đũ mặt các nước làm bằng, Hầu-đôn ra sức ngồi ăn tối ngày,
Nồi cơm có phép chi đây, Ăn lưng rồi cũng hóa đầy lạ thay,
Ăn thôi thặng thét ba ngày, Xem qua nhắm lại nồi đầy như không!
Ăn no thôi dả cảnh hồng, Hoãn hồn bước lại sân rồng thừa qua :

« Cúi xin rộng lượng thứ tha, Lỡ-làm nhứt thứ dung mà toàn thân.»

Thạch-Sanh xuống đức thi ân, Tha cho khỏi thác trăm phần mừng vui,
Hầu-Đôn cúi lạy tức-thời, Nghĩa ân Phò-mả trọn đời chẳng phai.

Thạch-Sanh hạ lệnh truyền ngay, Chư-hầu đặng phép ngày nay phản hồi.

Chư Vương đồng bước đến nơi, Cúi đầu từ giả chơn lui ra về.

Thuyền tâu đầu đó chính tề, Cựu-bang trở lại an bề từ đây.

Khánh-Đế giá-ngự kim-giai, Khen thay Phò-Mả phép tài vô song:

« Như vậy trăm rất toại lòng, Chư-Bang vỡ mặt phục tùng về sau.»

Bá quan văn-võ tại trào, Thấy đều khen ngợi xiết bao kính vi.

Khánh-Đế phán giữa trào-nghi : « Trăm nay lòng muốn tu-trì dưỡng thân,
Nường ngôi Phò-Mả chẳng dân, Trăm thì lên chốn am vân cầu nhàn ;
Phò-mả ân đức vẹn toàn, Rất là đáng mặt trào-đàng quảng cai.»

Bá quan buồn bả lắm thay, Nhưng vua nhứt định dám ai trái lời !

Truyền cho quân-sĩ tức thời, Cất am cho Chúa đến nơi tu trì,

Non thanh cảnh tịnh xiết chi, Am mây dả cát hôm ni sẵn sàng.

Lệnh truyền sửa soạn xe loan, Khánh-Đế từ giả ngai vàng ra đi.

Nội trào khanh tể ai bi, Đưa vua năm dặm trào nghi phản hồi.

Thạch-Sanh kể vị lên ngôi, Tôn vương theo phép nay thời dả an,

Tân-quân đức rả bốn phang, Muôn dân lạc nghiệp toại đàng âu ca.

Thạch-Vương an trị nước nhà, Minh quân lương tể quốc gia vững vàng.

Đoạn sau ai muốn thẩu tàng, Xem qua cuốn “**hậu**” muôn vàn chuyện hay.



Bồn hiệu Quới-Loan đã có xuất bản đủ các thứ thơ “**HẬU**”,
đủ các thứ thơ cũ chẳng thiếu thứ nào,

Lại có trên hai-mươi-lăm thứ thơ mới rất hay.

Mua sỉ xin do Nhà-In Xưa-Nay, tính giá sỉ thật rẽ.

In tại Nhà-In XƯA-NAY, Ng.-háo-Vĩnh, 60-62, Bd. Bonard, Saigon.

THƠ "MỚI" và thơ "HẬU"

Của bốn hiệu Quới-Loan đã mượn Nhà-In Xưa-Nay in. Có trữ bán sỉ tại Nhà-In Xưa-Nay 60-62, Boulevard Bonard, Saigon. Mua sỉ xin gởi mandat đề tên M. Nguyễn-háo-Vĩnh chủ Nhà-In Xưa-Nay, Saigon.

Mua cách lãnh hóa giao ngân phải gởi tiền trước ít nhiều làm tin.

THƠ MỚI	GIÁ MỖI CUỐN	THƠ MỚI	GIÁ MỖI CUỐN
Thôi-Tử thí Tề-Quân	0\$35	Lưu-kim-Đỉnh giải giá Thọ-Châu	0\$35
Vỏ-Tông Sát Tấu	0 35	Tiết-dinh-San cầu Phàn-lê-Huê	0 35
Tiết-Giao đoạt ngọc	0 35	Phàn-lê-Huê phá Hồng-thủy-trận	0 35
Xử Ân Bằng-Quý-Phi	0 35	Bá-Ấp-Khảo loạn Cung	0 35
Vợ Ngủ-vân-Thiệu bị tên	0 35	Đãi yến Hồng-Ngọc	0 35
Trảm Trịnh-Ân	0 35	Tam-khí Châu-Do	0 35
La-Thành thọ tiền	0 35	Lục-vân-Long	0 35
Dự-Nhượng đã long bào	0 35	San-Hậu (nhứt và nhị)	0 35
Trần-nhứt-Chánh	0 35	Tiết-nhơn-Quý (nhứt và nhị)	0 35
Xử Ân Quách-Hòe	0 35	Quang-Công phò nhị tâu	0 35
Tây-Thi ngộ Phù-Ta	0 35	Quang-Công đơn đao phó hội	0 35
Ngủ-Tử-Tử	0 35	Triệu-Tử-Long đoạt Ấu-Chúa	0 35
Mỗ Tim Tỷ-Cang	0 35	— Đươngdương Trường Bản	0 35

(Còn nữa, còn nữa)

THƠ HẬU	GIÁ MỖI CUỐN	THƠ HẬU	GIÁ MỖI CUỐN
Hậu Vân-Tiên (có hình)	0\$60	Hậu Con-Tấm Con-Cám	0\$35
— Bạch-Viên Tôn-Các	0 35	— Tam-Nương	0 35
— Lâm-Sanh Xuân-Nương	0 35	— Nam-Kinh Bắc-Kinh	0 35
— Chân-Nhái Kiền-Tiên	0 35	— Trần-Đại-Lang	0 35
— Thạch-Sanh Lý-Thông	0 35	— Tống-Tử-Vưu	0 35
— Nàng-Út	0 35	— Trò-Đông	0 35
— Lý-Công	0 35	— Lang-Châu	0 35
— Thoại-Khanh Châu-Tuấn	0 35	— Ngọc-Cam Ngọc-Khở	0 35
— Hoàng-Trừu	0 35	— Lâm-Sanh Lâm-Thoại	0 35
— Phạm-Công Cúc-Hoa	0 35	— Trần-Sanh Ngọc-Anh	0 35
— Dương-Ngọc	0 35	— Phan-Công	0 35
— Chiêu-Quân Cống-Hồ	0 35	— Trần-Minh Khở-Chuối	0 35

Còn nữa

DỄ HỌC! MAU THUỘC! MAU THÔNG!

Văn Quốc-ngữ có 66 cái hình cực đẹp, hiệu "CON RỪA CON THỎ CHẠY ĐUA." Chữ thật lớn, in thật đậm, dễ nhìn, dễ học, mau thuộc, mau biết đọc chữ Quốc-ngữ.

Học Văn "CON RỪA CON THỎ CHẠY ĐUA" sau sẽ viết chữ Quốc-ngữ thật trúng, mà giá rẽ hơn hết.



Mua sỉ do Nhà-In Xưa-Nay có huê-hồng rất nhiều.

1000
TIRAGE DE 1.000 EXEMPLAIRES
ÉDITEUR Nguyễn Quốc Loan
Saigon

IMPRIMERIE XUA-NAY, 62-64, Bd. BONNARD SAIGON

CÁC THỨ THƠ

BAIGON
Của nhà hiệu Quốc-Loan đã mượn Nhà-In Xưa-Nay in. Có trữ bán
sĩ tại Nhà-In Xưa-Nay 60-62, Boulevard Bonard, Saigon. Mua sĩ xin
gởi mandat để tên M. Nguyễn-hạo-Vĩnh chủ Nhà-In Xưa-Nay, Saigon.
Mua cách lãnh hóa giao ngân phải gởi tiền trước ít nhiều làm tin.

THƠ (cũ)	GIÁ MỖI CUỐN	THƠ (cũ)	GIÁ MỖI CUỐN
1.- Văn-Tiên trợn	0\$40	25.- Phụng-Nghi-Đình	0\$30
2.- Văn-Tiên có hình	0 60	26.- Phụng-Kiều Lý-Đáng	0 35
3.- Bạch-Viên Tôn-Các	0 30	27.- Nhị-Thập Tứ-Hiếu	0 30
4.- Lâm-Sanh Xuân-Nương	0 30	28.- Lâm-Sanh Lâm-Thoại	0 30
5.- Chàn-Nhái Kiền-Tiên	0 30	29.- Thơ Mụ-Đội (1 à 3)	0 30
6.- Thạch-Sanh Lý-Thông	0 30	30.- Đỗ-thập-Nương	0 30
7.- Thơ Nàng-Út	0 30	31.- Trần-Sanh Ngọc-Anh	0 30
8.- Lý-Công Thơ	0 30	32.- Lưu-Bình Dương-Lễ	0 30
9.- Thoại-Khanh Châu-Tuấn	0 30	33.- Bá-Nha Từ-Kỳ	0 30
10.- Hoàng-Trừu (Công-chúa đội đèn)	0 30	34.- Phan-Công	0 30
11.- Phạm-Công Cúc-Hoa I & II	0 30	35.- Sứ-Công (nhứt và nhì)	0 30
12.- Thơ Dương-Ngọc	0 30	36.- Tứ Dân Tứ Thú	0 30
13.- Chiêu-Quân Công-Hồ	0 30	37.- Ân-Tình Thơ (I & II)	0 35
14.- Con-Tấm Con-Cám	0 30	38.- Câu Hát Huê-Tình	0 30
15.- Thơ Tam-Nương	0 30	39.- Câu Hồ Xây Lúa	0 30
16.- Nam-Kinh Bắc-Kinh	0 30	40.- Trần-Minh Khố-Chuối	0 30
17.- Trần Đại-Lang	0 30	41.- Nàng Chuột trình-tiết	0 30
18.- Quan-Âm Diễm-Ca	0 30	42.- Thơ Phương-Hoa	0 30
19.- Tống-Tử-Vưu	0 30	43.- Đại Nam quốc sử diễm ca	0 30
20.- Thơ Trò-Đông	0 30	44.- Hạnh-Ngươn Công Hồ	0 30
21.- Mực-Liên Thanh-Đề	0 30	45.- Câu Hát Góp	0 30
22.- Lang-Châu thơ	0 30	46.- Câu Hát Đồi	0 30
23.- Ngọc Cam Ngọc-Khở	0 30	47.- Câu hát và hò góp	0 30
24.- Ông-Trượng Tiên-Bửu (có hình rất đẹp)	0 30	48.- Câu hát đối đáp chèo ghe	0 30
		49.- Kiều-Phú	0 12
		50.- Kim-Vân-Kiều truyện	0 50

MUA SĨ HUÊ-HỒNG NHIỀU.

(Còn nữa)

Bồn-hiệu Quốc-Loan đã xuất bản đủ các thứ thơ "HẬU"
Mua sĩ do Nhà-In Xưa-Nay, 60-62, Bd. Bonard, Saigon.

Tiểu-thuyết nhỏ đã xuất bản : (GIÁ SĨ THẬT RẼ)

1°— Nào Ai Bẻ Thước (bộ 5 cuốn). 2°— Em-Kim Hương (bộ 3
cuốn) 3°— Cánh-bướm trước-gió (bộ 4 cuốn). 4 /— Trong-tay đã sẵn
đồng-tiền bộ 3 cuốn). 5°— Tơ-Tình Oan-khúc (bộ 3 cuốn).
6°— Ai-giết-Người ? (bộ 4 cuốn).

Tường Cải-Lương mới, cỡ nhỏ, đã xuất bản : (GIÁ SĨ THẬT RẼ)

1°— Đèn-Thác cũng còn Vương-Tơ (bộ 3 cuốn). 2°— Giả-Điên
cho trợn Ân-Tình (bộ 2 cuốn). 3°— Ghê Thay giấc mộng Ai-Tình.
4°— Bát Cơm Thất Nghiệp. 5°— Thuyền Tình Sóng Sặc. 6°— Đồng
Tiền Bạc Tình. 7°— Viên Đạn Vô Tình.

